| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2- SƠN LA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 26/2025/HSST
Ngày: 27/9/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- SƠN LA**

**Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 -Sơn La:**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lường Tiến Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Trung Trọng.
Ông Thào A Páo.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Tòng Văn Cách - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La tham gia phiên toà:*** Ông Lường Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2025, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2- Sơn La và tại điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 10/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 16/9/2025 đối với bị cáo Lò Văn T.

**Tại điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực Thuận Châu, tỉnh Sơn La:**

- ***Bị cáo*** **Lò VănT**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 17/7/2000 tại xã M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn N, sinh năm: 1979 và bà: Lò Thị B, sinh năm: 1978; Bị cáo có vợ: Lò Thị V, sinh năm: 2003 và 01 con 06 tháng tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội chống người thi hành công vụ; Ngày 17/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đều đã xóa án tích); Bị cáo bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2025 cho đến nay, có mặt.

***- Người tham gia tố tụng khác:*** Ông **Lò Văn Thảo** và ông **Tòng Xuân Thắm** - Cán bộ, chiến sĩ Phân trại tạm giam khu vực Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút, ngày 29/7/2025 tổ công tác Công an xã Bình Thuận,

tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã B, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Vật chứng thu giữ gồm: Một mảnh nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine *(T khai nhận là Heroine).*

Ngày 29/7/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số chất cục bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Lò Văn T có khối lượng 0,33 gam trích rút 0,10 gam (ký hiệu T1) gửi giám định chất và loại ma túy. Còn lại 0,23 gam (ký hiệu T2) nhập kho vật chứng. Đồng thời ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 840/KL-KTHS ngày 01/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy loại Heroine có tên khoa học là Diacentylmorphine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Tổng khối lượng ma túy Lò Văn T tàng trữ trái phép là 0,33 gam loại Heroine có tên khoa học là Diacentylmorphine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Lò Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 29/7/2025 Lò Văn T đi bộ từ nhà ở bản T, xã M, tỉnh Sơn La đi bộ lên bản L, xã B, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp và hỏi mua của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cư trú đang đứng ven đường. Khi gặp người đàn ông này T hỏi mua ma túy và đưa cho người đàn ông này 200.000 đồng. Người đàn ông này nhận tiền của T rồi đưa cho T một gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là Heroine , sau đó T đi vào rừng thuộc bản L, xã B, tỉnh Sơn La mở ra san một ít ra và sử dụng bằng hình thức đốt hít. Sau khi sử dụng xong T gói ma túy lại rồi cất vào túi áo khoác đang mặc rồi đi về nhà. Khi đi được khoảng 100m thuộc bản L, xã B, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an xã B, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Lò VănT.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS-KV2 ngày 10/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La đã truy tố Lò Văn T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 1 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh

giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 1, điểm a khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn T: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính nhẹ nhất, xin miễn hình phạt bổ sung và án phí.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về áp dụng pháp luật: Kể từ ngày 01/7/2025 áp dụng để xét xử đối với người thực hiện hành vi phạm tội từ 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025. Bị cáo Lò Văn T thực hiện hành vi phạm tội vào hồi 16 giờ 45 phút, ngày 29/7/2025 do vậy Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 1, điểm a khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Điều 1 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

**“ Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T nhận thấy: Ngày 29/7/2025 tại khu vực bản L, xã B, tỉnh Sơn La Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,33 gam loại Heroine có tên khoa học là Diacentymorphine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[4] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,33 gam loại Heroine có tên khoa học là Diacentymorphine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 1 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Về nhân thân:* Bị cáo có một 02 tiền án (Đã xóa án tích) là nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo là hộ nghèo, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Lò Văn T khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cư trú tại khu vực bản L, xã B, tỉnh Sơn La. T mua một gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là Heroine vào ngày 29/7/2025 nhưng do T không quen biết, họ, tên, tuổi

và địa chỉ cư trú của người đàn ông này, chỉ có lời khai duy nhất của T do vậy cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn T kết quả điều tra xác minh xác định: Ngày 29/7/2025 Lò Văn T sau khi mua gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là Heroine rồi T đi vào rừng thuộc bản L, xã B, tỉnh Sơn La mở ra san một ít và sử dụng bằng hình thức đốt hít. Cơ quan điều tra đã tiến hành thử ma túy thông qua nước tiểu, kết quả Lò Văn T dương tính với chất ma túy. Lò Văn T không đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, không thuộc chủ thể quy định tại Điều 256a Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó hành vi của bị cáo không cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Phòng chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy, chữa cháy; Cứu nạn cứu hộ; Phòng, chống bạo lực gia đình. Tuy nhiên lượng ma túy mà Lò Văn T sử dụng là ma túy mua ngày 29/7/2025 đã bị khởi tố, điều tra xử lý hình sự. Do vậy cơ quan điều tra không ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn T xét thấy là có căn cứ đúng pháp luật.

[9] Vật chứng vụ án: Đối với một phong bì niêm phong bên trong có: 01 mảnh nilon màu hồng + 0,23 gam chất bột Heroine ký hiệu T2 là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy vận dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi và là hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 1, điểm a khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng  tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

**2. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư niêm phong bên trong có: 01 mảnh nilon màu hồng + 0,23 gam chất bột Heroine ký hiệu T2 (Mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/8/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Sơn La).

**3. Về án phí**: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2- Sơn La (02 bản);
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam khu vực Thuận Châu, tỉnh Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Tiến Hải**